

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 08-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh
Thẩm phán: Ông Lê Quang Ninh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm
Ông Phạm Kim Trọng
Ông Điều Bách

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Thạch Kim Hùng- Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: **Trần Anh K**, tên gọi khác: không; giới tính: N; sinh năm 1994 tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: ấp B, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Thanh S, sinh năm 1967 và bà Trần Thị H, sinh năm 1968; bị cáo có 05 anh chị em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 25/6/2014 bị cáo bị Công an huyện C, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa đóng phạt

Ngày 11/3/2019 bị cáo bị Công an huyện C, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/QĐ-XPVPHC xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, bị cáo chưa đóng phạt.

Nhân thân: Ngày 19/11/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tuyên phạt 01 năm 02 tháng tù giam theo Bản án số 398/HSST. Ngày 22/8/2020, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Ngày 29/8/2022 sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư **Ngô Quốc C** - Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B (có mặt)
Địa chỉ: số D quốc lộ A, khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

- *Bị hại:*

Anh **Mai Văn H1**, sinh năm 1995 (có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: ấp B, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1968 (có mặt)
Trú tại: tổ A, ấp B, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước

- *Người làm chứng*

1. Anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1993 (vắng mặt)
Trú tại: tổ 11, ấp 2, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
2. Anh **Nguyễn Thế H2**, sinh năm 1982 (vắng mặt)
Trú tại: tổ 10, ấp 2, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
3. Anh **Điểu B**, sinh năm 1992 (vắng mặt)
Trú tại: xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
4. Anh **Lê Văn Q**, sinh năm 1994 (vắng mặt)
Trú tại: ấp 2, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
5. Anh **Nguyễn Xuân Đ**, sinh năm 1995 (vắng mặt)
Trú tại: xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 29/8/2022, anh Mai Văn H1 cùng với anh Điểu B, anh Nguyễn Thế H2 và anh Lê Văn Q tổ chức ăn, uống rượu ở phòng trọ số 9 của H1 thuộc nhà trọ “Châu Phát”, địa chỉ: Ấp B, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Đình T1, anh Nguyễn Xuân Đ và Trần Anh K đến ăn, uống rượu chung với nhóm của anh H1. Trong lúc ngồi ăn, uống, anh T1 nói “*tao và B bắt được con vịt trời, nhặt được trứng của nó ăn béo quá*”, anh H1 trả lời “*không phải trứng con vịt trời mà là trứng con le le*” rồi anh T1, anh B và anh H1 cãi nhau. K nói “*con vịt xiêm mà nuôi lâu năm thì nó trở thành con vịt trời rồi nó biết bay*” thì anh H1 chửi K “*mày khùng hả*”. Bực tức vì bị anh H1 chửi nên K đi về phòng trọ số 01 của K, cùng dây nhà trọ với anh H1 lấy 01 con dao dài 29cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 17cm và 01 cây búa (loại búa đóng đinh), cán bằng sắt tròn đường kính 2,2cm, dài 30,5cm, đầu búa có kích thước (2 x 2,5 x 11)cm quay lại để đánh anh H1. Lúc này, anh H1 đang ngồi ở cửa phòng, lưng quay ra ngoài. K đứng sau lưng anh H1, bất ngờ cầm con dao bằng tay trái chém hai nhát vào lưng và cầm búa bằng tay phải đánh hai

cái từ trên xuống vào vùng đầu anh H1 thì được anh T1, anh B và anh Đ kịp thời đứng lên can ngăn không cho K tiếp tục đánh, chém anh H1 nên K đi về phòng trọ của mình. Đến 16 giờ cùng ngày, K đến Công an xã M đầu thú, giao nộp con dao và cái búa đã sử dụng đánh anh H1. Anh H1 bị thương tích đã được anh T1 và anh B chở đến Trạm y tế xã M, thị xã C cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B đến ngày 05/9/2023 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 367/2022/TgT ngày 26/9/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận đối với Mai Văn H1:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương đỉnh phải kích thước 3 x 0,2cm; lõm sọ đỉnh phải kích thước (2,5 x 1)cm.
- Vết thương lưng phải kích thước 13 x 0,2cm gọn.
- Vết thương sau vai trái kích thước 8 x 0,2cm gọn.
- Vết thương cằm lệch trái kích thước 3 x 0,2cm rúm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **21%** (Hai mươi một phần trăm)” [các BL số 72-74].

Tại Kết luận giám định số 57/KLTgTHS-TTPY của Trung tâm Pháp y tỉnh B ngày 18/3/2023, kết luận:

“Biên bản thực nghiệm điều tra hồi 08 giờ 30 ngày 07 tháng 12 năm 2022: khi Trần Anh K đứng sau lưng Mai Văn H1 (H1 đang ngồi), tay trái K cầm dao (vật chứng 1), tay phải cầm búa (vật chứng 2). Sau đó, K vung dao lên cao chém xuống vùng lưng H1 02 nhát, vung búa lên cao đánh xuống vùng đầu H1 02 cái có thể gây ra được các thương tích vùng lưng và đầu của Mai Văn H1” [các BL số 174-176].

Tại Kết luận giám định pháp y về ADN số 3.010-2023/ADN ngày 21/02/2023 của Trung tâm P kết luận: “ADN của Mai Văn H1 có hiện diện trong dấu vết trên lưỡi dao và dấu vết trên đầu búa” [BL 165-169].

Tại Kết luận giám định số 593/KL-KTHS ngày 19/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

“Dấu vân tay trên danh, chỉ bản số 358, lập ngày 13/9/2022, ghi tên: Trần Anh K, sinh năm 1994 (ký hiệu A1) với dấu vân tay trên danh, chỉ bản số 555, lập ngày 18/6/2019, ghi tên: Trần Anh K, sinh năm 1994 (ký hiệu M1) do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B cung cấp là của cùng một người”

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-P2 ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Trần Anh K về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo Điều 15 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước giữ nguyên bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-P2 ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 09 đến 10 năm tù; về trách nhiệm dân sự phía bị hại không có yêu cầu nên không xem xét xử lý; về vật chứng và các vấn đề khác đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã truy tố về tội danh, điều khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên về phần hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo, bị cáo là con em lao động nghèo, mẹ bị cáo đã lớn tuổi đang bị bệnh nhưng vẫn phải đi bán vé số kiếm sống, hiện vẫn đang ở nhà trọ thuê, gia đình bị cáo có người thân có công với cách mạng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên mức án mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị có phần nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự bị hại đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án cũng như không có yêu cầu về yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại và lời khai người làm chứng về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú (BL 57), vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 77-87), kết luận giám định pháp y về thương tích (BL 174-176), kết luận giám định pháp y về AND (BL 165-169), kết quả thực nghiệm điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do vậy có đủ căn cứ để xác định:

Do bức tức vì bị anh Mai Văn H1 chửi nên K đi về phòng trọ số 01 của K lấy 01 con dao dài 29cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 17cm và 01 cây búa (loại búa đóng đinh), cán bằng sắt tròn đường kính 2,2cm, dài

30,5cm, đầu búa có kích thước (2 x 2,5 x 11)cm quay lại phòng trọ của H1. K đứng sau lưng anh H1, bất ngờ cầm con dao bằng tay trái chém hai nhát vào lưng anh H1 và cầm búa bằng tay phải đánh hai cái từ trên xuống vào vùng đầu là vùng trọng yếu của cơ thể của bị hại H1 gây vết thương ở lưng, sau vai trái, lõm sọ đỉnh phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21% (hai mươi một phần trăm). Việc bị hại không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo do được anh T1, anh B và Đ đứng lên can ngăn và bị hại được đưa đi cấp cứu kịp thời.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được rằng việc dùng dao nhọn đâm chém vào lưng của bị hại, dùng búa đánh hai cái từ trên xuống vào vùng đầu bị hại có thể dẫn đến nguy hiểm về tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Xuất phát từ việc nhỏ nhặt, cự cãi về con vịt trời hay con le le mà bị cáo đã vô cớ dùng hung khí nguy hiểm, dùng dao đâm vào vùng lưng, dùng búa đánh vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể có khả năng dẫn đến chết người. Việc bị hại không chết như đã nhận định trên là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*” theo điểm n khoản 1 Điều 123. Tuy nhiên, cần xem xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Phạm tội chưa đạt*” theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-P2 ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã sử dụng dao và búa là loại hung khí nguy hiểm để tấn công bị hại. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây hoang mang trong nhân dân và ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự, nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi giết người, nên cần phải có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo từng bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tuyên phạt 01 năm 02 tháng tù giam theo Bản án hình sự sơ thẩm số 398/HSST ngày 19/11/2019.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại, bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ chứng minh gia đình bị cáo có người thân có công với cách mạng, mẹ bị cáo hoàn cảnh khó khăn, hiện sống một mình và đang phải điều trị bệnh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản

2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), bị hại Mai Văn H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) mà bà Trần Thị H đã bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo. Tại phiên tòa bà Trần Thị H không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án:

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 con dao kim loại màu trắng, dài 29cm, trong đó cán dao bằng gỗ dài 12cm, rộng 2,5cm, phần lưỡi dao dài 17cm, rộng 4,2cm; 01 búa kim loại dài 33cm, trong đó phần cán búa là tuýp tròn, đường kính 2,2cm, dài 30,5cm, phần đầu búa có kích thước (02x2,5x11)cm do đây công cụ dùng vào việc phạm tội.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Anh K phạm tội “Giết người”

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 38, Điều 50, Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Anh K **09 (chín) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 8 năm 2022.

3. Trách nhiệm dân sự:

Người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy: Cần tịch thu tiêu hủy: 01 con dao kim loại màu trắng, dài 29cm, trong đó cán dao bằng gỗ dài 12cm, rộng 2,5cm, phần lưỡi dao dài 17cm, rộng 4,2cm; 01 búa kim loại dài 33cm, trong đó phần cán búa là tuýp tròn, đường kính 2,2cm, dài 30,5cm, phần đầu búa có kích thước (02x2,5x11)cm.

(Các vật chứng trên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0007, quyển số 0000310 giữa Công an tỉnh Bình Phước và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước ngày 01/8/2023).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Anh K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDCC, VKSNDCC tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- CQĐT, PV06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Trại giam Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Hạnh